ベトナム語版

Tài liệu thuộc tỉnh Tochigi 2024

HƯỚNG DẪN VỀ KỲ THI TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

BẰNG NHIỀU NGÔN NGỮ

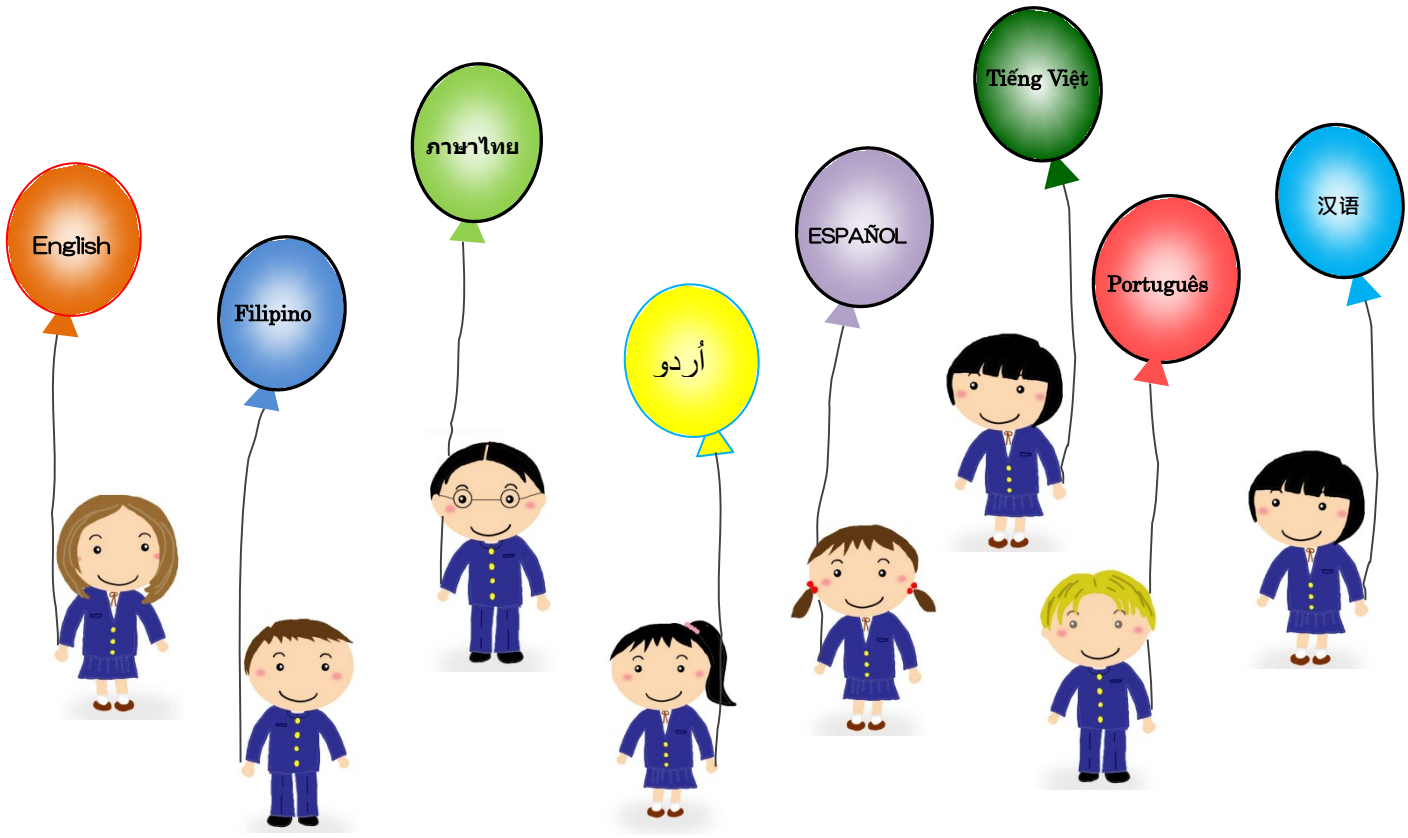

DỰ ÁN HANDS THUỘC ĐẠI HỌC UTSUNOMIYA

HƯỚNG DẪN VỀ KỲ THI TRUNG HỌC PHỔ THÔNG BẰNG NHIỀU NGÔN NGỮ

1. **Cơ cấu trường học tại Nhật Bản**

2. **Trường Trung học phổ thông tại Tochigi**

3. **Học phí**

4. **Kỳ thi tuyển sinh**

1. Cơ cấu trường học ở Nhật Bản

Năm 2024, tỉ lệ học sinh trung học cơ sở học lên THPT tại Tỉnh Tochigi đạt 98.9%!
Kể từ bây giờ hãy suy nghĩ kĩ về các mục tiêu trong tương lai!

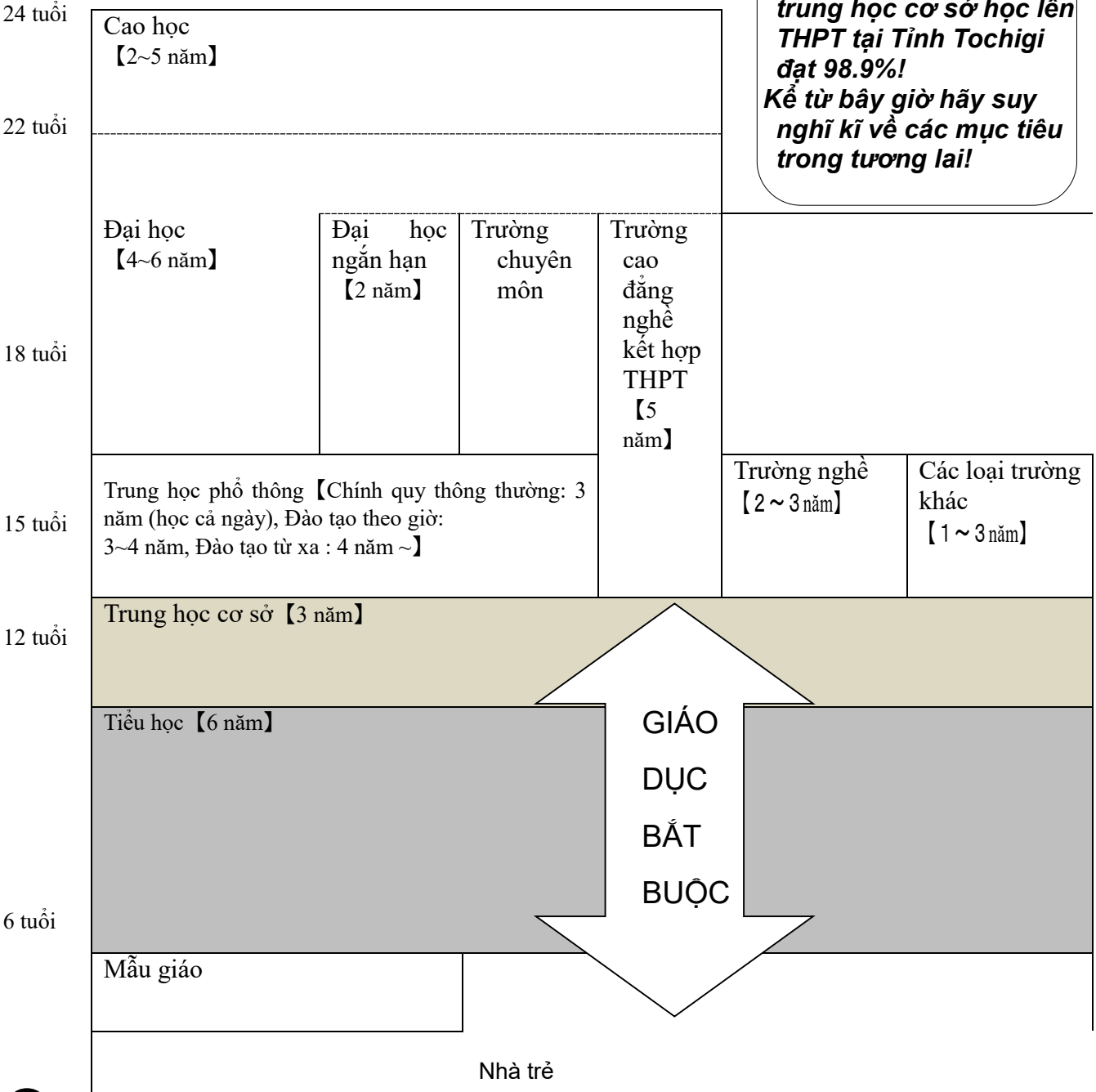

☺ **Sự khác biệt giữa cấp Tiểu học – Trung học Cơ sở và Trung học Phổ thông**

Cấp Tiểu học và Trung học cơ sở thuộc chương trình giáo dục bắt buộc. Trong khi đó Trung học phổ thông không phải giáo dục bắt buộc, do đó để vào được trường Trung học phổ thông (trường cấp 3) thí sinh phải tham gia một kỳ thi đầu vào. Ở trường cấp 3, trong trường hợp thành tích học tập không tốt hoặc nghỉ học quá nhiều sẽ có khả năng không được lên lớp, hoặc không thể tốt nghiệp.

☺ **Sau khi tốt nghiệp Trung học phổ thông**

Thí sinh sẽ có để tham dự các kỳ thi tuyển sinh vào Đại học, Cao đẳng, hoặc trường nghề... Hầu hết các công ty, doanh nghiệp đều lấy điều kiện tốt nghiệp trung học phổ thông để tuyển dụng nhân viên, vì thế tốt nghiệp Trung học phổ thông sẽ mở ra nhiều cơ hội nghề nghiệp hơn. Do đó điều quan trọng là phải suy nghĩ kỹ xem bản thân phù hợp với công việc gì, hoặc cần bổ sung lấy chứng chỉ gì trong 3 năm học cấp ba.

2. Trường Trung học phổ thông ở Tochigi

Có hai loại : Trường công lập và Trường tư lập. Trường công lập có 3 hình thức bao gồm chế độ đào tạo chính quy thông thường, đào tạo chuyên nghiệp theo giờ và giáo dục từ xa. Các môn học được chia làm ba nhóm lớn : môn học phổ thông, môn học chuyên ngành và môn học tổng hợp.

（1）Chế độ Chính quy・Giáo dục thường xuyên ・Giáo dục từ xa (Ví dụ trường công của tỉnh)

	Đào tạo chính quy (58 trường)	Giáo dục thường xuyên theo định giờ (8 trường)		Giáo dục từ xa (2 trường)
Ngày học Thời gian học	Hàng ngày（Thứ 2 ～thứ 6） Mỗi tiết học 45～50 phút, 6～7 tiết học	Hàng ngày（từ buổi chiều tới tối muộn） Mỗi tiết học 45 phút, khoảng 4～6 tiết học.	Mỗi ngày (Thứ 2～thứ 6), thời gian linh động 3 chế độ Sáng-Chiều-Tối・Mỗi tiết học 45 phút, trong khoảng 4～6 tiết.	Tiến hành tự học và nộp báo cáo, tiếp nhận hướng dẫn, chỉ đạo từ nhà trường. Mỗi tháng lên trường học vài lần
Số năm phải học đến khi tốt nghiệp	3 năm	Trên 3 năm		
Môn học （Tham khảo trang kế tiếp）	Phổ cập Chuyên môn Tổng hợp	Các môn học phổ cập Các môn chuyên ngành :「Công nghiệp」「Thương mại」	Các môn học phổ cập	Các môn học phổ cập
Khác		Có cơm trưa	Chỉ các lớp buổi tối được cung cấp bữa ăn	

☺ **Điểm quan trọng khi chọn trường và ngành học**

(1)Suy nghĩ về sở thích, năng lực, khả năng thích ứng, tính cách của bản thân, xác định xem bản thân có thể làm được gì.
(2)Suy nghĩ về tương lai, muốn làm công việc gì, hoặc bản thân làm công việc gì thì tốt nhất.
(3)Suy nghĩ xem mình muốn học gì ở cấp ba.
(4)Tìm kiếm thông tin về nội dung học tập cũng như những điểm đặc trưng của trường và ngành n đăng ký
(5)Kiểm tra thông tin về định hướng nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp THPT.

☺ **Suy nghĩ về hướng đi của mình…**

Trước tiên, hãy tự mình suy nghĩ, trao đổi với bố mẹ , sau đó hỏi ý kiến với giáo viên để có quyết định đúng đắn. Hãy tận dụng kỳ nghỉ hè vào năm 2, tham gia các buổi hướng dẫn chọn trường (Đặc biệt với các trường hợp dự định thi vào tư lập) hoặc các buổi học trải nghiệm để thu thập các thông tin cần thiết. Với các trường tư lập, tự đăng kí online và liên hệ trực tiếp với trường

（2）Đặc trưng của các ngành học ở trường công lập tỉnh Tochigi

Phổ thông		Các môn học chủ yếu tập trung vào các môn chung. Thông thường các môn học sẽ được chia thành nhiều khóa hoặc chia ra thành 2 nhóm là khoa học tự nhiên (Rikei) và khoa học xã hội (Bunkei)
Môn học chuyên ngành	Các ngành liên quan đến kinh doanh, thương mại	Chủ yếu được học về cách làm sổ kế toán, thao tác máy tính hoặc tiếng Anh đàm thoại cần thiết trong kinh doanh, cơ cấu lưu thông hàng hóa v.v...
	Các ngành liên quan đến công nghiệp	Có các lĩnh vực về Cơ khí, Điện tử, Kiến trúc, Lập trình máy tính. Học sinh sẽ được học thông qua việc thực hành các thí nghiệm để nắm rõ kỹ thuật chuyên môn của các ngành học này.
	Các ngành liên quan đến nông nghiệp	Có các lĩnh vực về Quản lý nông nghiệp, Công nghệ sinh học, Thực phẩm công nghiệp, Nông lâm nghiệp, Nghệ thuật cây cảnh. Học sinh sẽ được học thông qua việc thực hành, thí nghiệm các kỹ thuật chuyên môn của các ngành học này.
	Các ngành liên quan đến Thủy hải sản	Học sinh được học về kỹ thuật nuôi trồng các loại thủy hải sản, sinh vật biển, gia công và quá trình lưu thông mặt hàng thủy hải sản. Chỉ có một trường duy nhất trong tỉnh là trường Bato đào tạo ngành này.
	Các ngành liên quan đến Gia đình	Lĩnh vực : Thiết kế thời trang, thiết kế cuộc sống, văn hóa ẩm thực, dinh dưỡng, văn hóa đời sống v.v... Học sinh sẽ được học thông qua việc thực hành, thí nghiệm các kỹ thuật chuyên môn của các ngành học này.
	Các ngành liên quan đến Phúc lợi xã hội	Học sinh được học về kỹ thuật điều Dưỡng, chế độ Phúc lợi xã hội v.v....
	Các ngành liên quan đến Vật lý - Số học	Học sinh được học một cách chuyên sâu về toán học, vật lý. Chỉ có một trường duy nhất trong tỉnh đào tạo là trường Oyama.
	Các ngành liên quan đến Thể dục Thể thao	Học sinh vừa được học về kiến thức chuyên môn thể thao, vừa được học các kĩ năng thực tế của các bộ môn thể thao quy định và bộ môn thể thao mình chọn. Chỉ có một trường duy nhất trong tỉnh là trường Oyama Minami.
Tổng hợp		Lựa chọn khóa học, môn học trong khoảng 100 môn học tương ứng với sở thích và đam mê của mình.

☺ Ở các ngành học chuyên ngành, hầu hết học sinh đều kết hợp việc thi lấy các chứng chỉ với các môn học theo từng ngành.

☺ Các giờ học ở trung học được tiến hành hoàn toàn bằng tiếng Nhật. Hầu như không có hỗ trợ đặc biệt.

☺ Tại các trường Trung học phổ thông công lập ở tỉnh Tochigi việc thống nhất giữa các trường học và thay đổi môn học được được tiến hành. Hãy trao đổi với giáo viên tại trường trung học để được nhận những thông tin mới nhất và chi tiết liên quan đến trường học tại khu vực bạn đang sinh sống.

☺ Xác nhận nội dung môn học tại các trường dân lập thông qua các tài liệu giới thiệu của từng trường.

Cũng có một số trường tư lập có hình thức giáo dục từ xa, và giáo dục theo định giờ.

Cùng xem trang tiếp theo nào! ➡

(3)Các môn học, ngành học của khoa học phổ thông – khoa học chuyên ngành – khoa học tổng hợp

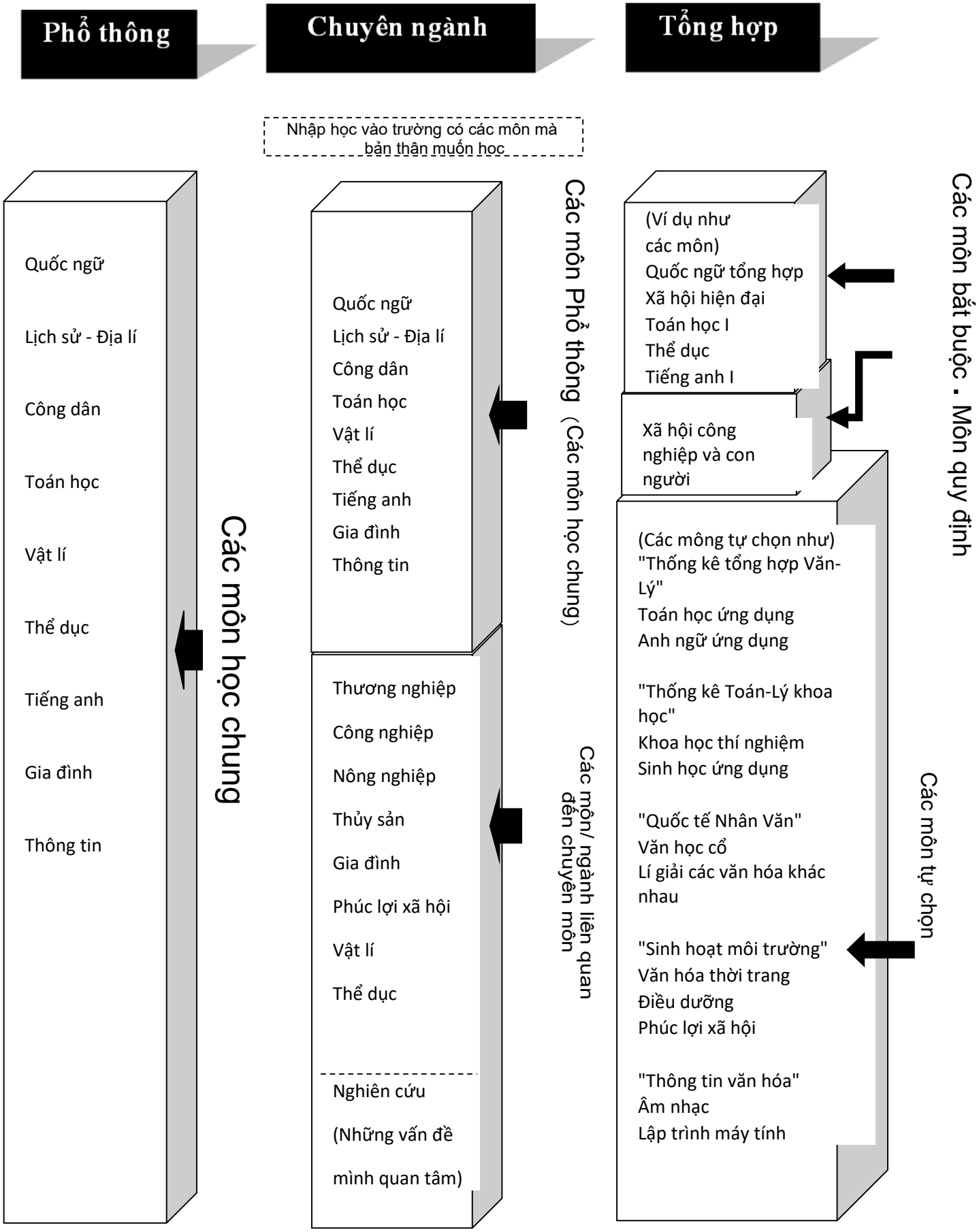

3. Học phí

（1）Chi phí nhập học

Chi phí nhập học của trường THPT công lập và trường THPT tư lập tương đối khác nhau

	THPT công lập			THPT tư lập
Khóa học	Chính quy	Giáo dục thường xuyên (tính theo đơn vị học trình)	Giáo dục từ xa (tính theo đơn vị học trình)	Chính quy (ví dụ)
Lệ phí thi	2,200 yên	950 yên	không	12,000 yên～20,000yên
Tiền nhập học	5,650yên	2,100yên	500yên	100,000yên～200,000yên
Đồng phục, quần áo thể thao,...	40,000yên～60,000yên	15,000～	không	70,000yên～150,000yên
Phí nâng cấp cơ sở vật chất	không	không	không	100,000yên～
Tổng dự toán	50,000yên～	18,000～	500yên	300,000yên～

Đối với THPT tư lập, tùy trường mức chi phí khác nhau, hãy xem những thông tin chi tiết trong quyển giới thiệu của trường.

Đặc biệt, đối với các chi phí khác như chi phí đồng phục,...tại trường công và trường tư cũng có khác biệt tương đối lớn.

（2）Chi phí một năm đầu sau khi nhập học

	THPT Công lập			THPT Tư lập
	Chính quy	Giáo dục thường xuyên (tính theo đơn vị học trình)	Giáo dục từ xa (tính theo đơn vị học trình)	(Chế độ chính quy)
Học phí	9,900yên/tháng (Đối với trường hợp học chính quy) ※2			300,000yên～※2
Tiền giáo trình ,tài liệu	10,000yên～70,000yên（Tùy trường và ngành học số tiền đóng sẽ khác nhau）			
Chi phí khác ※1	130,000yên～	30,000yên～	Khoảng10,000yên	250,000yên～
Tiền ăn trưa	Không	Tùy trường	Không	Không

※1 Chi phí khác bao gồm phí hội học sinh,phí hội PTA, và khoản thu tùy trường sẽ khác nhau.Ngoài ra còn chi phí cho chuyến đi tham quan của trường. Thường thì các khoản sẽ đóng dần từ năm thứ nhất.

※2 Cả trường công và trường tư, có chế độ hỗ trợ của nhà nước đối với tiền học phí mỗi tháng là 9,900 yên (hoặc 33,000 yên). Tùy từng mức thu nhập một năm của mỗi hộ gia đình (trên 910 vạn yên/năm) mà hình thức hỗ trợ này không được áp dụng.ặc định trên.

（３）Những chi phí khác

***Phí hoạt động câu lạc bộ**

Nếu vào các câu lạc bộ của trường sẽ mất chi phí tham gia các giải đấu, mua đồng phục

***Phí đi lại**

Trường hợp nhà cách trường học xa nên sử dụng phương tiện giao thông công cộng. Dùng vé tháng khi đi bằng tàu điện.

（４）Trường hợp khó khăn khi chi trả học phí.

＊Sử dụng chế độ học bổng

Học sinh đang học tại trường dù có nguyện vọng học lên tiếp hay không, nếu có khó khăn về kinh tế gây ảnh hưởng tới việc học thì có thể sử dụng chế độ vay tiền để đi học.

Học bổng có nhiều loại: học bổng của chính phủ, học của địa phương hay của các doanh nghiệp.Có học bổng không phải hoàn trả lại tiền nhưng cũng có học bổng phải trả lại tiền đã nhận sau khi học xong và đi làm. Việc có thể nhận được loại học bổng nào phụ thuộc vào thành tích học tập của học sinh và điều kiện kinh tế của gia đình. Bên cạnh đó, để đăng ký học bổng cần phải nộp một số loại giấy tờ. Học sinh có nguyện vọng đăng ký học bổng cần trao đổi với giáo viên của trường cấp hai hoặc giáo viên của trường cấp ba nơi sẽ vào học.

☺ Trường hợp trúng tuyển

Trường THPT khác với chế độ giáo dục bắt buộc ở các trường tiểu học. Một khi đã bỏ học giữa chừng thì không thể quay lại trường học. Do vậy, đừng từ bỏ dễ dàng, nếu có bất kỳ khó khăn nào hãy chủ động trao đổi với cô giáo chủ nhiệm hoặc với các thầy cô ở trường cấp 2 trước đó.

☺ Thủ tục đăng ký dự thi (nộp đơn đăng ký, chí phí dự thi vv) vào các trường cấp 3 được công bố rộng rãi tại các trường cấp 2. Do đó hãy nhanh chóng tìm hiểu và chuẩn bị chu đáo giấy tờ cần thiết trước hạn nộp đơn.

Ngoài ra, hầu hết trường Trung học phổ thông dân lập ở tỉnh Tochigi đều thực hiện thủ tục dự thi qua internet. Về phương pháp và các thủ tục tại trường học mà bạn dự thi, hãy nhanh chóng xác nhận và trao đổi với giáo viên.

4. Về kỳ thi tuyển sinh

（1）Hình thức tuyển sinh trường công lập tỉnh Tocigi

		Tư cách dự thi	Nội dung thi
Tuyển chọn phổ thông		Tốt nghiệp trường trung học cơ sở của Nhật (dự định), người có 9 năm học tập tại nước ngoài	① Kiểm tra năng lực (5 môn học) ② Hồ sơ (thành tích học tập, giấy chứng nhận hoạt động câu lạc bộ) Ngoài ra có vòng thi phỏng vấn
Tuyển chọn đặc biệt		Tốt nghiệp trường trung học cơ sở của Nhật (dự định), hoặc người có 9 năm học tập tại nước ngoài, người có các chứng chỉ đáp ứng đủ điều kiện vào trường THPT theo kì vọng	① Vòng tuyển chọn hồ sơ ② Đơn ghi lý do, nguyện vọng ③ Thi phỏng vấn ④ Bài viết, bài luận hoặc bài kiểm tra riêng của từng trường
Những biện pháp đặc biệt liên quan tới dự thi của người nước ngoài,người từ nước ngoài về	A tuyển chọn đặc biệt	Sau khi trở về nước trong vòng 3 năm	Phỏng vấn, nộp hồ sơ, có những trường hợp kiểm tra năng lực và viết luận văn
	B Các biện pháp đặc biệt kiểm tra năng lực	Sau khi trở về nước trong vòng 3 năm	Ngoài kiểm tra năng lực và nộp hồ sơ, có phần viết luận và phỏng vấn, kiểm tra năng lực đối với 3 môn (Quốc ngữ, toán, tiếng anh) trong 5 môn của kỳ thi tuyển sinh phổ thông

※ Đối với các biện pháp đặc biệt liên quan tới dự thi của người nước ngoài, người từ nước ngoài về, trong trường hợp mong muốn dự thi vào phổ thông hãy trao đổi với giáo viên chủ nhiệm.

Kỳ thi đầu vào của trường THPT công lập và THPT tư lập có nhiều điểm khác nhau.

<table>
<tr><td>THPT công lập</td><td colspan="2">Chỉ có thể dự thi một trường chính quy (Vì ngày thi của các trường công lập trong cùng một ngày. Tuy nhiên, hệ giáo dục thường xuyên, hệ đào tạo từ xa có thể dự thi vào những ngày khác nhau tùy vào nguyện vọng). Sau khi đỗ nếu không có lý do đặc biệt thì phải nhập học.</td></tr>
<tr><td rowspan="4">THPT tư lập

☆Chú ý với trường tư lập, cách thức dự thi, tên và thể chế kỳ thi tùy từng mỗi trường là khác nhau</td><td colspan="2">Có thể thi nhiều trường (ngày thi của các trường khác nhau).</td></tr>
<tr><td>Nguyện vọng 1 trường</td><td>Dự thi với phương pháp cam kết nếu đỗ nhất định sẽ nhập học. Sau khi đỗ sẽ không thể tham gia dự thi các trường THPT khác.</td></tr>
<tr><td>Nguyện vọng nhiều trường</td><td>Dự thi với phương pháp không cam kết nếu đỗ sẽ nhập học. Sau khi đỗ có thể tham gia dự thi các trường THPT công lập.</td></tr>
<tr><td colspan="2">*Trong trường hợp học sinh có thành tích học tập vượt trội trong học tập, thể dục thể thao có thể nhận được ưu tiên đặc biệt khi dự thi. Với những thí sinh nhận được ưu tiên đặc biệt thường chỉ được nguyện vọng một trường duy nhất (nếu đỗ thì sẽ được miễn giảm một phần hoặc toàn bộ học phí)</td></tr>
</table>
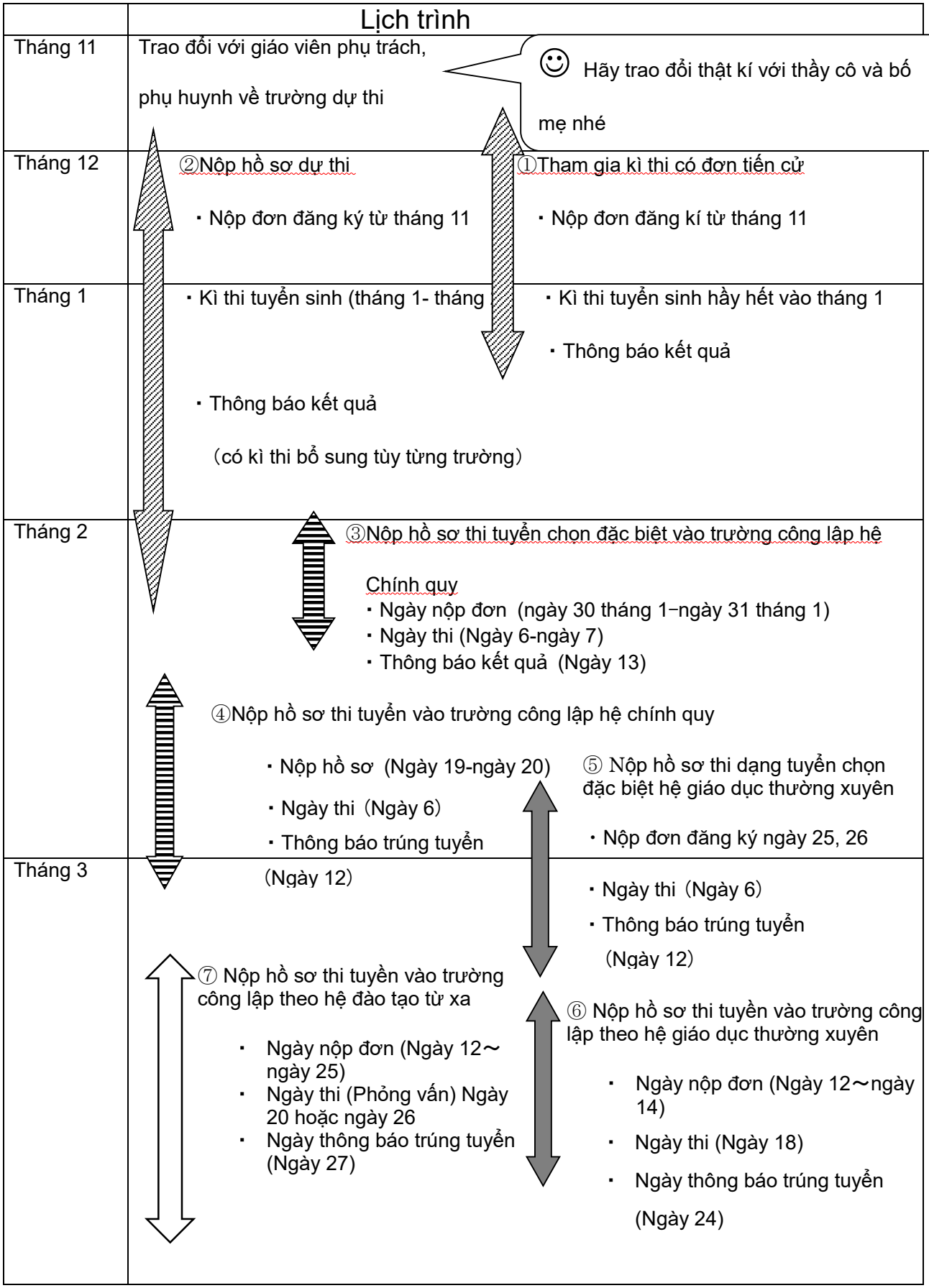
(2) Thời gian biểu tới ngày dự thi vào THPT của trường công lập và trường tư của tỉnh Tochigi (2024-2025)